TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2019/QĐST-DS	Yên Thành, ngày 27 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Sỹ D - sinh năm 1962.

Địa chỉ cư trú: xóm 3 - thị trấn D - huyện D - tỉnh Nghệ An.

- ***Bị đơn:*** chị Trịnh Thị T - sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm 5 - xã Đ - huyện Y - tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trịnh Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Sỹ D số tiền 59.042.000 đồng (năm mươi chín triệu không trăm bốn mươi hai nghìn) đồng.

***Về án phí**: Chị Trịnh Thị T phải nộp 1.476.000 đồng (một triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Sỹ D số tiền 1.476.000 đồng (một triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) mà ông đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003687, ngày 10/5/2019).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi xuất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- Chi cục THADS H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Nhung